

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH MIỆN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST
Ngày: 20/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **An Văn Khoái.**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Ngọc Nghiêm.**

Ông **Triệu Duy Tỏi.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Hùng** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Thọ** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Thanh Miện. Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2020/HSST ngày 07 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1992 tại xãNT, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn CD, xãNT, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B và Phạm Thị L; Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 09/9/2019, Nguyễn Văn L bị Ủy ban nhân dân xãNT, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2019 đến ngày 27/12/2019, chuyển tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh **Nguyễn Tiến Thoàn**, sinh năm: 1971

Địa chỉ: KhuLB,TTTM, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 24/12/2019, Nguyễn Văn L thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết từ ngã tư Bổng, xã Quang Minh, huyện Gia Lộc đến khu vực cầu Tràng Thưa, huyện Gia Lộc để mua Heroine về sử dụng. Khi đến khu vực cầu Tràng Thưa, L bảo người lái xe ôm đợi rồi xuống đi bộ đến chân cầu thì gặp 01 người đàn ông khoảng hơn 40 tuổi, đeo khẩu trang. L đến

hỏi người đàn ông này "Có hàng không" ý là muốn hỏi mua Heroine về sử dụng, người này trả lời "Một trăm một tép". L lấy từ túi quần ra số tiền 300.000 đồng đưa cho người đàn ông này, lúc này người đàn ông này lấy 03 gói Heroine được bọc trong giấy bạc màu trắng đưa cho L. L cầm 03 gói Heroine trong tay trái đi lên cầu và tiếp tục đi xe ôm về khu vực Trung tâm y tế huyện Thanh Miện. Khoảng 07 giờ 40 phút cùng ngày, sau khi trả tiền xe ôm, L đi bộ về phía sau Trung tâm y tế huyện Thanh Miện tìm chỗ sử dụng Heroine thì bị lực lượng Công an huyện bắt quả tang, thu giữ trong tay trái 03 gói Heroine được bọc trong giấy bạc màu trắng, kích thước (1x1,5)cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng đục.

Kết luận giám định số: 46/KLGD-PC09 ngày 26/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương: Chất bột (Dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Văn L, gửi đến để giám định tổng khối lượng là **0,173** gam là ma túy, loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn lại sau giám định **0,085** gam Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: **03/VKS-HS** ngày **06** tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố **Nguyễn Văn L** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo L khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn L** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn L** tù **13** tháng tù đến **15** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ **24/12/2019**.

- *Hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu cho tiêu huỷ 01 bì thư số 46/KLGD-PC09 mẫu vật hoàn lại sau giám định là 0.085 gam là ma túy, loại Heroine, gói bằng giấy trắng bên ngoài là túi nilong màu trắng được niêm phong trong một phong bì dán kín, mặt sau của phong bì niêm phong mẫu vật có 03 dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương và các chữ ký niêm phong mẫu.

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án buộc bị cáo **L** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 07 giờ 40 ngày 24/12/2019, tại khu vực phía sau Trung tâm y tế huyện Thanh Miện, đường Nguyễn Lương Bằng, khu LB,TTTM, huyện Thanh Miện, Nguyễn Văn L có hành vi cất giấu trái phép **0,173** gam ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy; Xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội; Xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine trong người để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo đã cố ý vi phạm. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Bị cáo L là đối tượng nghiện ma túy, bản thân biết được Heroine là chất ma túy rất độc hại, Nhà nước đã cấm lưu hành và sử dụng trái phép, việc sử dụng ma túy gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của chính bản thân người sử dụng, làm mất khả năng lao động, học tập thân kinh bị tổn hại, thoái hóa nhân cách, rối loạn hành vi; Tiêu hao tài sản, tổn thất về tinh thần cho các thành viên trong gia đình và gây mất trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân gia tăng các tệ nạn xã hội và tiềm ẩn nguy cơ gây nhiều hậu quả khác. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung, phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Bị cáo không có tiền án; Không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 09/9/2019, bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã NT, huyện Gia Lộc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 bì thư số 46/KLGD-PC09 mẫu vật hoàn lại sau giám định là 0.085 gam là ma túy, loại Heroine, gói bằng giấy trắng bên ngoài là túi nilong màu trắng được niêm phong trong một phong bì dán kín, mặt sau của phong bì niêm phong mẫu vật có 03 dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương và các chữ ký niêm phong cần tịch thu cho tiêu hủy, phù hợp quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn L** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn L 15** (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 24/12/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 bì thư số 46/KLGD-PC09 mẫu vật hoàn lại sau giám định là 0.085 gam là ma túy, loại Heroine, gói bằng giấy trắng bên ngoài là túi nilong màu trắng được niêm phong trong một phong bì dán kín, mặt sau của phong bì niêm phong mẫu vật có 03 dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương và các chữ ký niêm phong mẫu.

(*Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/01/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Miện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương*).

4. Về án phí: Bị cáo L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Miện;
- CQCSĐT-Công an huyện Thanh Miện;
- CQTHAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

An Văn Khoái